BÁO CÁO THU CHI QUÁN CƠM 2 000đ SÀI GÒN
THÁNG 4/2021
(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
	Tồn tháng 03/2021 mang sang			**3 492 220 199**
01/04/2021	Chi phí		52 000	3 492 168 199
	Anh Nguy Như Nam (Q10) ủng hộ KTX	500 000		3 492 668 199
	Anh Trần Quang Thái (Canada) ủng hộ KTX	500 000		3 493 168 199
	MTQ có số GD 296086.0104021.200605 ủng hộ KTX	200 000		3 493 368 199
	Tiền bán phiếu cơm (121ph).	242 000		3 493 610 199
02/04/2021	Chi phí		42 000 000	3 451 610 199
03/04/2021	Chi phí		71 000	3 451 539 199
	Tiền bán phiếu cơm (145ph).	290 000		3 451 829 199
04/04/2021	Anh Do Huu Minh CMTX T4	500 000		3 452 329 199
05/04/2021	Chi phí		2 100 000	3 450 229 199
	Ong Tu Van ủng hộ KTX	1 000 000		3 451 229 199
06/04/2021	Chi phí		422 000	3 450 807 199
	MTQ có số GD 002525.060421.160424.767121 ủng hộ KTX	500 000		3 451 307 199
	Tiền bán phiếu cơm (171ph).	342 000		3 451 649 199
07/04/2021	MTQ có số GD 129682.070421.144001 CMTX T3+4	500 000		3 452 149 199
	Chi phí		5 865 000	3 446 284 199
08/04/2021	Tiền bán phiếu cơm (149ph).	298 000		3 446 582 199
	Chi phí		1 775 000	3 444 807 199
09/04/2021	Anh(chị) Longannt ủng hộ KTX	500 000		3 445 307 199
10/04/2021	Chi phí		150 000	3 445 157 199
	Anh Do Huu Minh CMTX T3	500 000		3 445 657 199
	Tiền bán phiếu cơm(138ph).	276 000		3 445 933 199
13/04/2021	Chị Nguyễn Thị Kim Thuy ủng hộ KTX	1 000 000		3 446 933 199
	Tiền bán phiếu cơm (134ph).	268 000		3 447 201 199
	Chi phí		1 270 000	3 445 931 199
14/04/2021	Anh Lợi (Q10) ủng hộ KTX	200 000		3 446 131 199
15/04/2021	Tiền bán phiếu cơm (142ph).	284 000		3 446 415 199
	Chi phí		329 700	3 446 085 499
16/04/2021	Gia Đình Anh Kỳ ủng hộ KTX	500 000		3 446 585 499
	Chi phí		575 000	3 446 010 499
17/04/2021	Tiền bán phiếu cơm (141ph).	282 000		3 446 292 499
	Chị KLHuong CMTX T4	200 000		3 446 492 499
	Chị Le Thi Ngoc My ủng hộ KTX	1 000 000		3 447 492 499
	Chi phí		1 073 000	3 446 419 499
18/04/2021	Chi phí		1 500 000	3 444 919 499
19/04/2021	Chị Le Thi My Linh ủng hộ KTX	1 000 000		3 445 919 499
20/04/2021	MTQ có số GD 131448.200421.171617 ủng hộ KTX	2 000 000		3 447 919 499
	Chi phí		3 148 000	3 444 771 499
	Tiền bán phiếu cơm (137ph).	274 000		3 445 045 499
22/04/2021	Anh(chị) Nam Phương Nhạc Xã ủng hộ KTX	300 000		3 445 345 499
	Tiền bán phiếu cơm (146ph).	292 000		3 445 637 499
	Chi phí		1 476 384	3 444 161 115
23/04/2021	Chi phí		500 000	3 443 661 115
	Anh Trung (Q10) ủng hộ KTX	500 000		3 444 161 115
24/04/2021	Anh(chị) LONGANNT ủng hộ KTX	500 000		3 444 661 115
	Tiền bán phiếu cơm (132ph).	264 000		3 444 925 115
	Chi phí		150 000	3 444 775 115
25/04/2021	Chi phí		156 285	3 444 618 830
	Lãi T4 ATM	4 921		3 444 623 751
26/04/2021	Anh chị Lê Tạ Thị Hoa, Lê Quang Trí (USA) ủng hộ KTX	4 588 000		3 449 211 751
	Chị Thiên Thanh (Q2) ủng hộ KTX	500 000		3 449 711 751
	Chi phí		3 717 000	3 445 994 751
	Chị Doit CMTX T5	1 000 000		3 446 994 751
27/04/2021	Tiền bán phiếu cơm (159ph).	318 000		3 447 312 751

	Chi phí		1 295 000	3 446 017 751
28/04/2021	MTQ có số GD 299184.280421.185209 ủng hộ KTX	200 000		3 446 217 751
	Chi phí		20 000 000	3 426 217 751
29/04/2021	Anh Tự (Q10) ủng hộ KTX	500 000		3 426 717 751
	Bạn Hà (Hóc Môn) ủng hộ KTX	500 000		3 427 217 751
	Tiền bán phiếu cơm (152ph).	304 000		3 427 521 751
	Chi phí		10 400 000	3 417 121 751
Tổng		**22 926 921**	**98 025 369**	**3 417 121 751**

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
*** Tồn đầu kì**			**3 492 220 199**
Tiền lãi	4 921		
CMTX	2 700 000		
CMKTX	16 488 000		
Tiền bán phiếu (1,867 phiếu)	3 734 000		
Tổng chi phí		98 025 369	
*** Tồn quỹ tháng 04/2021**	**22 926 921**	**98 025 369**	**3 417 121 751**

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY
THÁNG 4/2021

ĐVT : VNĐ

Ngày	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
01/4/21	Bao tay xốp	kg	1	52 000	52 000
	Tổng				**52 000**
02/4/21	Hỗ trợ tiền thuê nhà QC Cần Thơ(T4/21 đến T3/22)	tháng	12	3 500 000	42 000 000
	Tổng				**42 000 000**
03/4/21	Phí DV NHĐT VCB T3	tháng	1	11 000	11 000
	Bắp cải	kg	10	4 000	40 000
	Bí xanh	kg	10	2 000	20 000
	Tổng				**71 000**
05/4/21	Gà góc tư	kg	60	35 000	2 100 000
	Tổng				**2 100 000**
06/4/21	Tỏi	kg	5	30 000	150 000
	Chuối	kg			150 000
	Cà rốt	kg	5	14 000	70 000
	Nước dừa	lít	5		52 000
	Tổng				**422 000**
07/4/21	Hỗ trợ Quỹ T7YT Hà Tĩnh	lần	1	5 000 000	5 000 000
	Chả cá basa hấp	kg	25	25 000	625 000
	Chả cá basa tươi	kg	10	24 000	240 000
	Tổng				**5 865 000**
08/4/21	Đậu hủ	miếng	250	2 500	625 000
	Chuối	kg			150 000
	Thịt xay	kg	10	100 000	1 000 000
	Tổng				**1 775 000**
10/4/21	Chuối	kg			150 000
	Tổng				**150 000**
13/4/21	Cá nục	kg	40	28 000	1 120 000
	Chuối	kg			150 000
	Tổng				**1 270 000**
15/4/21	Đậu đũa	kg	20	4 000	80 000
	Bắp cải	kg	20	3 500	70 000
	Chuối	kg			150 000
	Phí in sao kê VCB Quý 1/2021	trang	9	3 300	29 700
	Tổng				**329 700**
16/4/21	Chả cá basa hấp	kg	5	25 000	125 000
	Chả cá basa tươi	kg	10	24 000	240 000
	Lưới sắt chặn rác	mét	3	70 000	210 000
	Tổng				**575 000**

17/4/21	Cà chua	kg	5	8 000	40 000
	Chuối	kg			150 000
	Chi lương kỳ 1 T4 Chị Nghĩa	B Thời Gian			500 000
	Phí Điện thoại bàn T3	tháng	1	33 000	33 000
	Phí Internet quán cơm T3	tháng	1	350 000	350 000
	Tổng				**1 073 000**
18/4/21	Thịt xay	kg	15	100 000	1 500 000
	Tổng				**1 500 000**
20/4/21	Đùi tỏi gà	kg	60	43 000	2 580 000
	Phí VS T4	tháng	1	220 000	220 000
	Cà rốt	kg	5	9 000	45 000
	Dừa tươi	trái	8	15 000	120 000
	Phiếu giữ xe	cuốn	3	6 000	18 000
	Chuối	kg			150 000
	Hành tây	kg	1	15 000	15 000
	Tổng				**3 148 000**
22/4/21	Chuối	kg			150 000
	Nước rửa chén	lít			40 000
	Bột mì	kg	2	30 000	60 000
	Máy xay đa năng	cái	2	438 500	877 000
	Tiền điện T4	tháng	1	349 384	349 384
	Tổng				**1 476 384**
23/4/21	Chả cá basa hấp	kg	20	25 000	500 000
	Tổng				**500 000**
24/4/21	Chuối	kg			150 000
	Tổng				**150 000**
25/4/21	Tiền nước T4	tháng	1	156 285	156 285
	Tổng				**156 285**
26/4/21	Gas 45kg	bình	3		3 352 000
	Chả cá basa hấp	kg	5	25 000	125 000
	Chả cá basa tươi	kg	10	24 000	240 000
	Tổng				**3 717 000**
27/4/21	Cà rốt	kg			40 000
	Ớt	kg	0.5	30 000	15 000
	Hẹ	kg			10 000
	Nước rửa chén	can	2	115 000	230 000
	Thịt xay	kg	10	100 000	1 000 000
	Tổng				**1 295 000**
28/4/21	Hỗ trợ quán cơm Cần Thơ kinh phí hoạt động	lần	1	20 000 000	20 000 000
	Tổng				**20 000 000**
29/4/21	Cà rốt	kg			60 000
	Tỏi	kg	5	30 000	150 000
	Hành tây	kg	2	10 000	20 000
	Sả cây	kg	2	15 000	30 000
	Rau nêm	kg	1	20 000	20 000
	Dừa tươi	trái	8		120 000
	Chi lương kỳ 2 T4 Chị Nghĩa	B Thời Gian			1 000 000
	Chi lương tháng 4 Lê Tuấn Tú	Thời Gian			9 000 000
	Tổng				**10 400 000**
	TỔNG CỘNG				**98 025 369**